

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐÔNG

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 7

Tiết PPCT: 67, 68 - Năm học 2020 – 2021

Thời gian làm bài: 90 phút

Ngày kiểm tra: 29/12/2020

PHẦN I: ĐỌC – HIỂU (5 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

“Trên đường hành quân xa

Dừng chân bên xóm nhỏ

Tiếng gà ai nhảy ổ:

“Cục... cục tác cục ta”

Nghe xao động nắng trưa

Nghe bàn chân đỡ mỏi

Nghe gọi về tuổi thơ.”...

(Sách giáo khoa Ngữ Văn 7 – tập 1 – NXB Giáo dục Việt Nam)

Câu 1: (1.0 điểm)

a/ Đoạn thơ trên trích trong văn bản nào? Ai là tác giả?

b/ Nêu thể loại, phương thức biểu đạt chính của văn bản có đoạn thơ trên?

Câu 2: (2.0 điểm)

a/ Hãy tìm hai từ đồng nghĩa với từ “*tuổi thơ*”. Đặt câu với một từ đồng nghĩa mà em vừa tìm được.

b/ Nhận xét về đoạn thơ trên có bạn học sinh viết:

“Qua đoạn thơ trên đã cho người đọc thấy tiếng gà trưa thức dậy những kỉ ức tuổi thơ của người chiến sĩ.”

Em hãy phát hiện lỗi và chữa lỗi trong câu nhận xét trên của bạn học sinh.

Câu 3: (1.0 điểm)

Chỉ ra biện pháp tu từ điệp ngữ trong đoạn thơ trên. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

Câu 4: (1.0 điểm)

Bài thơ có đoạn trích trên đã cho ta thấy tình cảm gia đình thật đẹp đẽ, thiêng liêng và vô cùng sâu nặng. Em sẽ làm gì để nuôi dưỡng tình cảm đó?

(Trình bày bằng đoạn văn ngắn khoảng 5 câu).

PHẦN II: TẬP LÀM VĂN (5 điểm)

Học sinh chọn một trong hai đề bài sau:

Đề 1: Cảm nghĩ về bài thơ *Bánh trôi nước* của Hồ Xuân Hương.

Đề 2: Cảm nghĩ về bài thơ *Cảnh khuya* của Hồ Chí Minh.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐÔNG

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 7

Tiết PPCT: 67, 68 - Năm học 2020 – 2021

Thời gian: 90 phút

Ngày kiểm tra: 29/12/2020

PHẦN I. VĂN BẢN – TIẾNG VIỆT	5,0đ
Câu 1:	1,0đ
- Đoạn thơ nằm trong văn bản : “Tiếng gà trưa”	0,25đ
- Tác giả: Xuân Quỳnh	0,25đ
-Thể loại: thơ năm chữ	0,25
-Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm	0,25đ
Câu 2:	2,0đ
- Chỉ ra 2 từ đồng nghĩa với từ <i>Tuổi thơ</i> : thơ ấu, ấu thơ,...	0,5đ
- Đặt câu có sử dụng một từ đồng nghĩa. (<i>Chú ý cấu tạo ngữ pháp, nội dung và dấu câu</i>)	0,5đ
- Lỗi về quan hệ từ: Thừa quan hệ từ <i>Qua</i>	0,5đ
- Chữa lỗi về quan hệ từ: Bỏ quan hệ từ <i>Qua</i> + <i>Đoạn thơ trên đã cho người đọc thấy tiếng gà trưa thức dậy những kỉ ức tuổi thơ của người chiến sĩ.</i>	0,5đ
Câu 3:	1,0đ
- Biện pháp tu từ điệp ngữ: + <i>Từ nghe được lặp lại 3 lần: Nghe xao động nắng trưa / Nghe bàn chân đỡ mỏi / Nghe gọi về tuổi thơ.</i> ”	0,25đ
- Tác dụng: + Nhấn mạnh âm thanh tiếng gà trưa đã tác động đến tâm hồn người chiến sĩ, gợi cảm xúc băng khuâng, xúc động, bồi hồi, gợi lại những kỉ niệm êm đềm của tuổi thơ.	0,5đ
+ Gây ấn tượng mạnh, câu thơ giàu cảm xúc và giá trị biểu cảm cao.	0,25đ
Câu 4:	1,0đ
* Hình thức: Đúng hình thức đoạn văn, đảm bảo số câu.	0,25đ
* Nội dung đảm bảo những ý sau: - Kính trọng, hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ và tôn trọng các thành viên khác trong gia đình.	0,25đ
- Yêu thương, quan tâm những thành viên trong gia đình.	0,25đ
- Cố gắng học tập, chăm ngoan, . . trở thành con ngoan trò giỏi..	0,25đ
..... (<i>HS phải nêu đúng từ 3 hành động trở lên. Nếu học sinh diễn đạt theo cách khác hoặc ý thể hiện đúng vẫn cho điểm</i>)	
PHẦN II. TẬP LÀM VĂN	5,0đ
1. Hình thức:	0,5đ
-Đúng thể loại văn biểu cảm về một tác phẩm văn học	
-Bố cục đầy đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài	

-Diễn đạt lưu loát, liên kết chặt chẽ, chữ viết sạch đẹp	
2. Nội dung: Bài viết đảm bảo các ý sau:	4.5đ
Đề số 1:	
* Mở bài: Giới thiệu bài thơ và cảm nghĩ chung..	0.5đ
* Thân bài:	3,5đ
- Bài thơ miêu tả hình ảnh chiếc bánh trôi nước.	
+ Hình dáng: Vừa trắng, vừa tròn, rắn hay nát là do người nặn	
+ Khi nấu chín: bánh nổi là được	
+ Nhân bánh: màu đỏ son khi chín	
⇒ Hình ảnh dân dã, quen thuộc, giản dị mà thanh tao.	
- Qua hình ảnh chiếc bánh trôi nước, tác giả muốn khắc họa hình ảnh người phụ nữ trong xã hội phong kiến.	
+ Ngoại hình: xinh xắn, khỏe khoắn	
+ Tâm hồn: trắng trong, son sắt, thủy chung	
+ Số phận: chìm nổi, lệ thuộc	
+ Nghệ thuật: ẩn dụ, sáng tạo thành ngữ, đối	
* Kết bài: Khái quát nội dung bài thơ và nêu cảm nhận của em về bài thơ này.	0,5đ
Đề số 2:	
* Mở bài : Giới thiệu bài thơ và cảm nghĩ chung..	0.5đ
* Thân bài:	3.5đ
a. Hai câu thơ đầu: <i>Bức tranh đêm trăng nơi núi rừng Việt Bắc.</i>	
- Sử dụng biện pháp so sánh: tiếng suối được so sánh với tiếng hát.	
-> Tiếng suối trở nên gần gũi với con người; có sức sống và mang hơi thở của con người. Thiên nhiên tạo nên một khúc ca làm say đắm lòng người.	
- Điệp từ "lòng": Trăng lòng cổ thụ bóng lòng hoa.	
-> Bức tranh đêm trăng không chỉ có tầng cao, bậc thấp, sáng tối đen trắng hòa hợp mà nó còn góp phần tạo nên vẻ đẹp lung linh huyền ảo của bóng cây cổ thụ lấp loáng ánh trăng. Bóng lá, bóng cây, bóng hoa, in vào khóm hoa, in lên mặt đất tạo thành những bông hoa dẹt thêu như gấm.	
=> Hai câu đầu vừa miêu tả cảnh thiên nhiên nên thơ, trữ tình vừa bộc lộ tình yêu thiên nhiên, tâm hồn nghệ sĩ của Bác.	
b. Hai câu sau: <i>Nỗi lòng người chiến sĩ</i>	
- Điệp ngữ "chưa ngủ" đặt ở hai câu thơ như một bản lề mở ra hai phía của tâm trạng trong một con người: đó là niềm say mê cảnh đẹp tự nhiên và nỗi lo việc nước.	

=> Hai nét tâm trạng ấy thống nhất trong con người Bác, thể hiện sự hòa hợp giữa tâm hồn thi sĩ và chiến sĩ trong vị lãnh tụ cách mạng vĩ đại Hồ Chí Minh.

* **Kết bài:** Khái quát nội dung bài thơ và nêu cảm nhận của em về bài thơ . 0.5đ

